TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: 05/2020/QĐDS-ST	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cẩm Mỹ, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Thùy Trang

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp: Ông Dương Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 51/2020/TLST-DS ngày 17 tháng 3 năm 2020 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo Quyết định mở phiên họp số: 164/2020/QĐST-VDS ngày 21 tháng 9 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Người yêu cầu: Anh Nguyễn Tấn L – Sinh năm: 1983

HKTT: Ấp SS, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ: tổ 18, ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- Người bị yêu cầu: chị Trần Thị N – Sinh năm: 1984

HKTT: Ấp SS, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú cuối cùng: tổ 18, ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

(anh L, chị N vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Tấn L đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn CL, huyện CL, tỉnh Trà Vinh theo giấy chứng nhận kết hôn số 18/2011- quyển số 01/2011 ngày 17 tháng 02 năm 2011. Trong quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung: Nguyễn Trần Thiên P, sinh ngày 26/8/2010. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn nên đến ngày 13/6/2016 chị N bỏ đi biệt tích cho đến nay. Anh L đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm chị N nhưng không có kết quả. Chị N bỏ đi khi đang cư trú tại ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai đến nay không có tin tức nên anh L làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị N mất tích

theo quy định pháp luật. Về biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: anh L không yêu cầu.

* Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý việc dân sự và tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Nguyễn Tấn L, tuyên bố chị Trần Thị N mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên và kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Trần Thị N và anh Nguyễn Tấn L đăng ký kết hôn hợp pháp. Tuy nhiên, chị N bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 13 tháng 6 năm 2016 đến nay không rõ địa chỉ nên anh L làm đơn yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị N mất tích. Vì vậy quan hệ pháp luật được xác định là *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"* theo quy định tại khoản 3 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị N có nơi cư trú cuối cùng tại ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của anh L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Tấn L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết vắng mặt anh Lộc.

[3] Về quyền yêu cầu: Anh Nguyễn Tấn L và chị Trần Thị N kết hôn hợp pháp. Tuy nhiên, quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc thường xuyên bất đồng nên chị N bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 13 tháng 6 năm 2016 đến nay không có tin tức nên anh Lộc có quyền yêu cầu tuyên bố chị N mất tích. Theo xác nhận của Công an xã XM thì chị Trần Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp SS, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai, nhưng sinh sống tại ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai nhưng chị N bỏ đi khỏi địa phương từ ngày 13/6/2016 đến nay, không thông báo cho Công an xã nên không biết địa chỉ hiện nay của chị N. Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của anh L có căn cứ.

[4] Về yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: anh L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Từ những nhận định nêu trên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: đủ điều kiện tuyên bố chị Trần Thị N, sinh năm: 1984, HKTT: Ấp SS, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú cuối cùng: tổ 18, ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.Về yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: anh L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[6] Về lệ phí: anh L phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

[7] Ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149; khoản 2 Điều 367; khoản 1 Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Tấn L: Tuyên bố chị Trần Thị N, sinh năm 1984, HKTT: Ấp SS, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú cuối cùng: tổ 18, ấp LL, xã XM, huyện CM, tỉnh Đồng Nai mất tích.

2.Về yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: anh L không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh Nguyễn Tấn L phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng lệ phí mà anh L đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001946 ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh Đồng Nai. Anh L đã nộp đủ lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: các đương sự được quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Thời hạn kháng cáo là 10 ngày kể từ ngày người yêu cầu và người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự được tống đạt quyết định hợp lệ theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai được quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- các đương sự;
-UBND xã XM;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Lưu hsvv;
- Lưu av.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thùy Trang